

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HC-ST

Ngày: 22/6/2020

V/v “khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Ngân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2020/TLST-HC ngày 27 tháng 3 năm 2020 về việc “khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HC ngày 01 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1978; thường trú: Số 22/4, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Lê Trọng N, sinh năm 1962; thường trú: Số 146, quốc lộ 1K, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 26/5/2020). Có mặt.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân phường Đ; địa chỉ: Số 153, quốc lộ 1K, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Võ Trung H, sinh năm 1974 – Chức vụ: Phó Chủ tịch; địa chỉ: Số 153, quốc lộ 1K, khu phố Đ, phường Đ,

thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 28/5/2020). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Lê Trọng N trình bày:*

Ông Nguyễn Tấn T là chủ sử dụng đất diện tích 95m² thuộc thửa 2504 tờ bản đồ 21 tọa lạc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/10/2017 số CS13753. Nguồn gốc là do ông T nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn L ngày 08/9/2017, ngày 12/10/2017 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã D (nay là thành phố D đã điều chỉnh cập nhật biến động, diện tích còn lại của ông L là 465m² số thửa 313.

Ngày 24/02/2020, ông Nguyễn Tấn T đến Ủy ban nhân dân phường Đ yêu cầu được cung cấp thông tin địa chính đối với thửa đất 2504 tờ bản đồ số 26. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân phường Đ không phát phiếu để ông T ghi các nội dung cần được cung cấp mà chỉ ghi cho ông T 01 tờ biên nhận cung cấp thông tin địa chính trong đó hẹn ông T ngày 02/3/2020 đến UBND phường để nhận lại hồ sơ, đồng thời giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T. Ngày 02/3/2020, ông T đến UBND phường Đ để nhận kết quả thì được UBND phường giao cho ông T Công văn số 45/UBND-KT ngày 02/3/2020 về việc tạm ngưng giải quyết hồ sơ cung cấp thông tin địa chính.

Vì vậy, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Tuyên bố hành vi hành chính của UBND phường Đ về việc tạm ngưng giải quyết hồ sơ, cung cấp thông tin địa chính là trái pháp luật;
- Buộc UBND phường Đ chấm dứt hành vi hành chính trái pháp luật là hành vi tạm ngưng giải quyết hồ sơ, cung cấp thông tin địa chính của ông Nguyễn Tấn T.

** Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân phường Đ, ông Võ Trung H trình bày:*

Thửa đất 2504 tờ bản đồ số 26 của ông Nguyễn Tấn T có nguồn gốc tách từ thửa 313 của ông Nguyễn Văn L. Căn cứ vào Báo cáo số 06/BC-CNVPĐKKĐĐ ngày 18/01/2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố D thì Chi nhánh đang kiến nghị sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Dương thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Tấn T nên UBND phường mới ban hành Công văn số 45/UBND-KT ngày 02/3/2020 về việc tạm ngưng cung cấp thông tin địa chính đối với thửa đất 2504 theo yêu cầu của ông T.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông T thì Ủy ban nhân dân phường Đ không đồng ý.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã có tại hồ sơ vụ án được Hội đồng xét xử công bố công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đối thoại người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

[1.2] Về xác định tư cách người tham gia tố tụng: Ngày 01/6/2020, người đại diện hợp pháp của người khởi kiện có đơn đề nghị Tòa án đưa Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS13753 ngày 12/10/2017 của ông Nguyễn Tấn T là được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Dương cấp. Xét thấy, trong toàn bộ các tài liệu chứng cứ do người khởi kiện, người bị kiện nộp và do Tòa án thu thập không có văn bản nào liên quan đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương, đồng thời người khởi kiện xác định khiếu kiện hành vi hành chính về việc không cung cấp thông tin địa chính thửa đất 2504 tờ bản đồ 26 của Ủy ban nhân dân phường Đ, chứ không khiếu kiện đến các văn bản đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người khởi kiện về việc đưa Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[1.3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Xét thấy, người đại diện hợp pháp của người bị kiện có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 158, Điều 168 Luật Tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện.

[1.4] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 04/3/2020, ông Nguyễn Tấn T nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố D, yêu cầu:

- Tuyên bố hành vi hành chính của UBND phường Đ về việc tạm ngưng giải quyết hồ sơ, cung cấp thông tin địa chính là trái pháp luật;

- Buộc UBND phường Đ chấm dứt hành vi hành chính trái pháp luật là hành vi tạm ngưng giải quyết hồ sơ, cung cấp thông tin địa chính của ông Nguyễn Tấn T.

Căn cứ Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tổ tụng hành chính thì đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T còn trong thời hiệu luật định.

[2] Về nội dung vụ án, thấy rằng:

[2.1] Phần đất có diện tích 95m², thuộc thửa 2504 tờ bản đồ 21 tọa lạc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/10/2017 số CS13753 có nguồn gốc là do ông T nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn L ngày 08/9/2017 thông qua hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, được phòng công chứng chứng thực.

[2.2] Ngày 27/12/2017 (*sau ngày ông T được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*), Ủy ban nhân dân thị xã D có quyết định số 7258/QĐ-UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H6063 do UBND thị xã Dĩ An cấp cho ông Nguyễn Văn L. Lý do thu hồi thực hiện theo bản án số 68/2016/DS-PT ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Ngày 18/01/2018, chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố D có báo cáo số 06/BC-CNVPĐKĐĐ về việc kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương ban hành quyết định thu hồi giấy chứng nhận cấp cho ông T. Ngày 30/5/2019, chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố D tiếp tục có Công văn số 3575/CNVPĐKĐĐ-ĐK&CGCN gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương, tuy nhiên đến nay chưa có quyết định thu hồi.

[2.3] Về đánh giá tính hợp pháp của hành vi hành chính bị khởi kiện: Tại Công văn số 45/UBND-KT ngày 02/3/2020 của UBND phường Đ về việc tạm ngưng giải quyết hồ sơ cung cấp thông tin địa chính đối với thửa đất 2504 tờ bản đồ số 21 của ông T, do có báo cáo số 06/BC-CNVPĐKĐĐ ngày 18/01/2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố D về việc kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn L, đồng thời giấy chứng nhận của ông T được tách từ thửa đất của ông L. Ông T yêu cầu UBND phường Đ cung cấp thông tin địa chính thửa đất cụ thể là yêu cầu xác nhận tình trạng bất động sản có tranh chấp không, còn trong thời hạn sử dụng không và có bị kê biên để bảo đảm thi hành án không. UBND phường Đ đã tiếp nhận hồ sơ cung cấp thông tin địa chính của ông T (BL35) thì phải có nghĩa vụ cung cấp các thông tin địa chính liên quan đến thửa đất cho ông T theo quy định của Luật đất đai. Do đó, UBND phường Đ căn cứ báo cáo số 06 để tạm ngưng không cung cấp thông tin địa chính đối với thửa đất trên là không đúng.

[3] Như vậy, việc UBND phường Đ không cung cấp thông tin địa chính thửa đất cho ông T là trái quy định của pháp luật.

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T. Không chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát cho rằng việc UBND phường Đ tạm ngưng tức là chỉ không cung cấp tại thời điểm đó còn sẽ cung cấp ở 01 thời điểm khác vì trong Công văn số 45/UBND-KT ngày 02/3/2020 của UBND phường Đ là công văn tạm ngưng không có thời hạn, đồng thời quá trình tố tụng đại diện hợp pháp của UBND phường Đ khẳng định không chấp nhận theo yêu cầu của ông T.

[5] Về án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30; 31; 55; 98; 115; 116; 134; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; khoản 1, Điều 164; điểm c, khoản 2, Điều 193; Điều 194; Điều 204; khoản 1, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2, Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T.

- Tuyên bố hành vi hành chính của UBND phường Đ về việc tạm ngưng giải quyết hồ sơ, cung cấp thông tin địa chính đối với thửa đất 2504 tờ bản đồ số 21 của ông Nguyễn Tấn T là trái pháp luật;

- Buộc UBND phường Đ chấm dứt hành vi hành chính trái pháp luật là hành vi tạm ngưng giải quyết hồ sơ, cung cấp thông tin địa chính đối với thửa đất 2504 tờ bản đồ số 21 của ông Nguyễn Tấn T.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: UBND phường Đ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại cho ông Nguyễn Tấn T 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0040268 ngày 26/3/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố D, Bình Dương.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP D;
- Chi cục THADS TP D
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu

